

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ LƯƠNG  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HSST  
Ngày 28/6/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Văn Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Chuyên;  
2. Bà Phan Thị Thu Trà;

*Thư ký phiên toà:* Ông Bùi Đức Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Ông Lương Dương Tùng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại hội trường Ủy ban nhân dân xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/2022/HSST ngày 16/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS, ngày 13/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1974.

Nơi đăng ký HKTT: Xóm S, xã A, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 08/12.

Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Kim L (đã chết) và bà Nông Thị P (sinh năm 1931).

Gia đình bị cáo có 09 (chín) anh, chị em. Bị cáo là con thứ chín.

Vợ: Đỗ Thị V, sinh năm 1991; có 02 con. Con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương.

(Có mặt tại phiên toà).

*Người chứng kiến:* Anh Đào Văn C1 - Sinh năm 1985;

Trú tại: Xóm 9, xã C2, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

*Người làm chứng:* Ông Lê Văn B – sinh năm 1973;

Trú tại: Xóm V, xã C3, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 10 phút ngày 23/01/2022, Công an xã C2, huyện Phú Lương, làm nhiệm vụ tại Xóm 9, xã C2, huyện P, phát hiện Nguyễn Văn C, có biểu hiện nghi liên quan đến ma túy, nên yêu cầu kiểm tra. Thu giữ 01 gói chất bột màu trắng, nghi là ma túy, dưới nền bê tông ngay sát vị trí C đang đứng, cách bàn chân trái của C khoảng 20cm (C khai là ma túy loại Heroine của C mua để sử dụng). Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với C. Số chất bột màu trắng được niêm phong theo quy định (ký hiệu A1), tạm giữ 01 xe mô tô BKS 20L1 0047, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của Chín, số thuê bao 0986319716. Công an xã C2 đã chuyển toàn bộ hồ sơ tài liệu đến cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương để điều tra, giải quyết theo quy định.

Khám xét khẩn cấp nhà ở của C, không thu giữ gì có liên quan.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn C có tổng khối lượng là 0,252 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (ký hiệu bì A3).

Tại bản Kết luận giám định chất ma túy số 317/KL-KTHS ngày 28/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy; loại: Heroine; có khối lượng: 0,252 gam.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Bản thân C là người nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 23/01/2022, C điều khiển xe mô tô BKS 20L1-0047, từ nhà đi đến khu vực xóm 9, xã C2 để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, C hỏi mua của một người nam giới khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 gói ma túy, loại Heroine giá 200.000đ, C cất vào túi quần bên trái đang mặc, mục đích để sử dụng. Mua ma túy xong C gọi điện thoại cho Lê Văn B- SN 1973 trú tại Xóm V, xã C3, TP T, hẹn gặp để đi đòi nợ tiền công C và B đã làm thuê. Khi C và B đang đứng ở khu vực xóm 9, xã C2 thì bị Công an xã C2 phát hiện và thu giữ vật chứng là 01 gói nhỏ Heroine có trọng lượng là 0,252 gam. Ngoài ra, còn tạm giữ của bị cáo 01 xe mô tô BKS

20L1-0047 bị cáo mượn của anh Đào Xuân Tr, SN 1972, trú tại xóm Th, xã A, huyện Đ và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương đã làm rõ về nguồn gốc chiếc xe mô tô BKS 20L1-0047 và đã trả lại cho anh Đào Xuân Tr quản lý và sử dụng.

Bản Cáo trạng số 43/CT-VKSPL ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như bản Cáo trạng đã truy tố.

Vị Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt Nguyễn Văn C từ 24 đến 30 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/01/2022.

Không đề nghị áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01(một) bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có 0,224 gam mẫu A3 và vỏ bao gói mẫu A3 hoàn trả sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A4, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A1 và vỏ giấy gói thu giữ ban đầu của Nguyễn Văn C.

- Tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen, bên ngoài ốp vỏ màu nâu, IMEL 1: 860354045031135, IMEL 2: 860354045031127, bên trong máy có 01 sim điện thoại số 0986319716 được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo đối với bản án.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật truy tố: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định:

Do bản thân bị cáo nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 23/01/2022, C điều khiển xe mô tô BKS 20L1-0047 mượn của anh Đào Xuân Tr, SN 1972, trú tại xóm Th, xã A, huyện Đ, đi từ nhà đi đến khu vực xóm 9, xã C2 để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, C hỏi mua của một người nam giới khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 gói ma túy, loại Heroine giá 200.000đ, C cất vào túi quần bên trái đang mặc và gọi điện thoại cho Lê Văn B- SN 1973 trú tại Xóm V, xã C3, TP Thái Nguyên, hẹn gặp để đi đòi nợ tiền công của C và B đã làm thuê. Khi C và B đang đứng ở khu vực Xóm 9, xã C2, huyện P thì bị Công an xã C2 phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nhỏ chất bột màu trắng được niêm phong theo quy định (ký hiệu A1), tạm giữ 01 xe mô tô BKS 20L1 0047, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của C, số thuê bao 0986319716.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo nhưng không thu giữ được gì.

Cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn C khi bắt quả tang là 0,252 gam, được niêm phong lại ký hiệu A3.

Kết luận giám định số 317/KL-KTHS, ngày 28/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,252 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định theo biên bản đóng gói niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định là 0,224 gam được niêm phong lại ký hiệu A3.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc .... trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...

*c) Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam;*

Bản cáo trạng số 43/CT-VKSPL ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên để xét xử là có căn cứ, phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội: Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, đi ngược lại công cuộc đấu tranh phòng chống ma túy của toàn xã hội, xâm phạm đến các điều cấm được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người nghiện ma túy. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bố của bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, vì đã có công trong thời kỳ kháng chiến. Do đó, bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ vào nhân thân, tính chất của vụ án và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Thấy rằng, cần có hình phạt phù hợp cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và giáo dục, phòng ngừa chung.

Bản thân bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Nếu áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo sẽ không có tính khả thi. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai đã mua ma túy của một người nam giới khoảng 40 tuổi không rõ nhân thân, lai lịch (Không biết tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực xã C2, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên với giá 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn) đồng. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

[7] Về vật chứng:

- 01 chiếc xe mô tô BKS 20L1-0047 bị cáo đã mượn của anh Đào Xuân Tr để sử dụng, anh trường không biết bị cáo đã dùng xe mô tô BKS 20L1-0047 để đi mua

ma túy. Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương đã trả lại cho anh Đào Xuân Tr để quản lý và sử dụng là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

- 01(một) bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có 0,224 gam mẫu A3 và vỏ bao gói mẫu A3 hoàn trả sau giám định và 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A4, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A1 và vỏ giấy gói thu giữ ban đầu của Nguyễn Văn C, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen, bên ngoài ốp vỏ màu nâu, IMEL 1: 860354045031135, IMEL 2: 860354045031127, bên trong máy có 01 sim điện thoại số 0986319716 được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2. Bị cáo, không sử dụng làm công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa. Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt từ chối với bị cáo, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo là phù hợp, đúng pháp luật và cần được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/01/2022.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (28/6/2022) để bảo đảm thi hành án.

**Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có 0,224 gam mẫu A3 và vỏ bao gói mẫu A3 hoàn trả sau giám định và 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A4, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A1 và vỏ giấy gói thu giữ ban đầu của Nguyễn Văn C.

- Tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen, bên ngoài ốp vỏ màu nâu, IMEL 1: 860354045031135, IMEL 2: 860354045031127,

bên trong máy có 01 sim điện thoại số 0986319716 được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2, để bảo đảm thi hành án.

*(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận lập ngày 17/5/2022 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương).*

### **3. Án phí và quyền kháng cáo:**

Áp dụng các Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Chuyên - Phan Thị thu Trà**

**Hoàng Văn Giang**

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Văn Giang**